

LUẬN A TỶ ĐẠT MA PHÁP UẨN TỨC QUYỂN 4

Phẩm 7: CHÁNH THẮNG, Phần 2

1. Các điều ác bất thiện chưa sinh hãy khiến chúng đừng sinh. Nên khởi lòng ham thích, khởi dậy sự siêng năng cần mẫn, khích lệ và gìn giữ tâm mình.

Hỏi: Thế nào là các điều ác bất thiện chưa sinh?

Đáp: Tức là năm màn che ở đời vị lai Thế nào các điều ác bất thiện chưa sinh thì hãy khiến chúng đừng sinh là Chánh thắng?

Nghĩa là có vị Bí-sô vì muốn ngăn ngừa các màn che tham dục chưa sinh, nhất quyết khiến chúng đừng sinh, nên đứng lý mà suy nghĩ: Màn che tham dục vô cùng tai hại quá ác, đó là pháp chẳng thiện. Chỉ có kẻ hèn kém mới tin tưởng làm theo. Còn Phật và các đệ tử của Ngài, các bậc hiền quý Thiện sĩ đều cùng chán chê ghê tởm. Vì nó làm hại mình, hại người, hại cả mình và người. Nó tiêu diệt trí tuệ, nó ngăn trở bồ đề và chướng ngại tịch diệt. Nếu ai làm các điều đó thì không sinh trí tuệ, không dẫn đến Bồ-đề, không chứng được Niết-bàn. Suy nghĩ thế rồi, liền phát sinh siêng năng chuyên cần với thế rất mạnh mẽ, hăng hái khó ngăn, lòng cố gắng không hề ngừng nghỉ. Con đường này gọi là pháp Chánh thắng, ngăn không cho sinh các tham dục chưa sinh. Đối với con đường này, người ấy đã tu tập và càng tu tập nhiều hơn, cho nên ngăn ngừa các tham dục chưa sinh không cho sinh.

Khởi lòng ham thích, là vì muốn ngăn ngừa các tham dục chưa sinh đừng sinh, liền khởi sinh tất cả mọi thứ rồi tu tập xuất hiện, vui mừng ham thích mong cầu tiến tới. Do khởi lòng ham thích đó, nên người ấy ngăn ngừa được các tham dục chưa sinh không cho sinh.

Phát sinh siêng năng chuyên cần, là vì muốn ngăn ngừa không cho sinh ra các tham dục chưa sinh, mà phát sinh siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng siêng năng mãi không ngừng nghỉ. Do đó nên ngăn ngừa không cho sinh ra các tham dục chưa sinh.

Khích lệ tâm, là vì muốn ngăn ngừa không cho sinh các tham dục chưa sinh, nên luôn siêng năng chuyên cần tu tập khiến tâm luôn đi đôi với mừng vui, siêng năng mà không đi với thấp kém mê mờ, trái lại đi với buồn xả và thiên định. Do tâm người ấy tu tập như thế, nên ngăn ngừa khiến cho không sinh các tham dục chưa sinh.

Kìm giữ tâm, là vì muốn ngăn ngừa không cho sinh ra các tham dục chưa sinh, nên giữ tâm tu tập tám chi Thánh đạo. Do con đường này mà người ấy giữ tâm tu tập, tu tập càng nhiều mãi lên, nên khiến cho các tham dục chưa sinh không sinh.

Lại có vị Bí-sô vì muốn khiến các tham dục chưa sinh đừng sinh, nên đứng như lý mà suy nghĩ: Xuất gia thì có phước đức, như thế xuất gia là pháp thiện chân thật, là điều đáng tôn quý. Vậy nên tin hiểu thọ trì..., rộng nói cho đến giới chứng được Niết-bàn. Suy nghĩ như thế rồi liền phát lòng siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này gọi là pháp Chánh thắng ngăn ngừa không cho sinh các tham dục chưa sinh. Với con đường đó, người ấy đã tu tập và càng tu tập nhiều hơn mãi, nên khiến cho không sinh các tham dục chưa sinh, nên khởi lòng ham thích..., cho đến khích lệ tâm, kìm giữ tâm, đều như trước đã nói.

Lại có vị Bí-sô, vì muốn khiến các tham dục chưa sinh đừng sinh, nên đứng như lý mà suy nghĩ: Các tham dục ấy giống như bệnh ung nhọt độc..., rộng nói cho đến đó là pháp biến đổi hư hoại. Suy nghĩ như thế rồi liền phát sinh siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này, đạo lý này là pháp Chánh thắng khiến các tham dục chưa sinh đừng sinh. Với đạo lý đó, người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn, nên liền khiến cho các tham dục chưa sinh đừng sinh. Và khởi lòng ham thích cho đến khích lệ tâm, kìm giữ tâm, giống như trước đã nói.

Lại có vị Bí-sô vì muốn khiến các tham dục chưa sinh đừng sinh, nên đứng như lý mà suy nghĩ: Diệt là tịch tĩnh vắng lặng, Đạo thì đưa ta đến xuất ly giải thoát... Suy nghĩ như thế rồi liền phát sinh chuyên cần siêng năng..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này là pháp Chánh thắng khiến các tham dục chưa sinh đừng sinh. Với con đường đó, người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn lên, nên khiến cho các tham dục chưa sinh không sinh. Và khởi lòng ham thích cho đến khích lệ tâm, kìm giữ tâm, đều giống như trước đã nói.

Cũng như màn che tham dục, bốn thứ kia (hôn trầm sân giận v.v...)

cũng vậy, chỉ có khác là dùng tên nó như sân giận, hôn trầm v.v...

Lại có vị Bí-sô, vì muốn các chủng loại ác, chẳng thiện chưa sinh thì vĩnh viễn đừng sinh, cho nên đứng lý mà suy nghĩ: Các điều ác bất thiện, chỉ có kẻ hèn kém mới tin tưởng làm theo..., rộng nói cho đến không chứng được Niết-bàn... Suy nghĩ như thế rồi, liền phát sinh siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không ngừng. Con đường đó là pháp Chánh thắng khiến không sinh các loài xấu ác chẳng thiện chưa sinh. Với con đường này, người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn, nên khiến không sinh tất cả các chủng loại xấu ác bất thiện chưa sinh.

Khởi lòng ham thích, là vì muốn khiến đừng sinh tất cả các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh, liền khởi sinh các thứ..., rộng nói cho đến mong cầu tiến lên. Do người ấy khởi các ham thích đó, nên khiến cho không sinh tất cả các chủng loại xấu ác bất thiện chưa sinh ra.

Phát sinh lòng siêng năng chuyên cần, là vì muốn khiến cho tất cả các chủng loại xấu ác bất thiện chưa sinh thì đừng sinh, nên phát sinh sự chuyên cần siêng năng..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không thôi nghỉ. Do đó người ấy liền khiến cho tất cả các chủng loại xấu ác bất thiện chưa sinh thì vĩnh viễn không sinh.

Khích lệ tâm, là vì muốn khiến cho đừng sinh ra các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh ra, nên siêng năng chuyên cần tu tập, các tâm cùng đi với vui mừng..., rộng nói cho đến tâm đi với thiền định. Do tu tập được cái tâm như thế, nên người ấy khiến cho tất cả các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh đừng sinh ra.

Kim giữ tâm, vì muốn khiến cho đừng sinh tất cả các chủng loại xấu ác bất thiện chưa sinh, nên giữ tâm tu tập tám chi Thánh đạo. Đối với đạo lý này, người ấy đã giữ tâm tu tập và càng tu tập nhiều hơn mãi, cho nên đã khiến tất cả chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh thì vĩnh viễn không sinh ra.

Lại có vị Bí-sô vì muốn khiến tất cả các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh thì vĩnh viễn đừng sinh ra, nên đứng như lý mà suy nghĩ: Xuất gia có công đức, sự xuất gia đó là pháp thiện chân thật, là điều đáng tôn quý. Vậy ta nên tin tưởng thọ trì làm theo..., rộng nói cho đến có thể chứng được Niết-bàn... Suy nghĩ thế rồi liền phát sinh siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này gọi là pháp Chánh thắng khiến cho không sinh các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh ra. Với con đường đó, người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn lên, cho nên khiến được tất cả các chủng

loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh thì vĩnh viễn không sinh ra. Việc khởi các ham thích... cho đến khích lệ giữ tâm..., đều như trước đã nói.

Lại có vị Bí-sô, vì muốn khiến cho dừng sinh tất cả các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh, nên đứng như lý suy nghĩ: Các điều xấu ác chẳng thiện này giống như bệnh ung nhọt độc..., rộng nói cho đến nó là pháp biến đổi hư hoại... Suy nghĩ thế rồi liền phát sinh chuyên cần siêng năng..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi chẳng ngơi nghỉ. Con đường này là pháp Chánh thắng không để cho sinh ra tất cả các điều xấu ác chẳng thiện chưa sinh. Với con đường này, người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn lên, nên khiến cho các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh vĩnh viễn không sinh. Việc khởi lòng ham thích..., cho đến khích lệ tâm, giữ gìn tâm, đều giống như trước đã nói.

Lại có vị Bí-sô vì muốn khiến vĩnh viễn dừng sinh tất cả các chủng loại xấu ác bất thiện chưa sinh, nên đứng lý mà suy nghĩ: Diệt là tịch tĩnh yên lặng, Đạo thì đưa ta đến xuất ly giải thoát. Suy nghĩ như thế rồi liền phát sinh chuyên cần siêng năng..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không ngơi nghỉ. Con đường này, gọi là pháp Chánh thắng khiến không sinh tất cả các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh. Với con đường này, người đó đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn lên, cho nên liền khiến tất cả các chủng loại xấu ác chẳng thiện chưa sinh thì vĩnh viễn dừng sinh. Việc khởi sự ham thích cho đến khích lệ tâm, giữ tâm..., đều giống như trước đã nói.

2. Các điều thiện chưa sinh thì khiến chúng sinh ra, nên khởi lòng ham thích phát sinh siêng năng chuyên cần khích lệ và giữ gìn tâm mình.

Thế nào là pháp thiện chưa sinh? Nghĩa là ở đời vị lai có bốn thứ thiện định ở ba cõi Vô sắc và một thứ pháp thiện sinh ra do sự xuất gia và xa lìa.

Thế nào là pháp Chánh thắng sinh ra các pháp thiện chưa sinh?

Nghĩa là có vị Bí-sô vì muốn sinh ra bậc Sơ thiên chưa sinh, nên đứng lý mà suy nghĩ: Khi Sơ thiên sinh ra thì sẽ biết được tướng mạo của các hạnh. Suy nghĩ thế rồi liền phát sinh siêng năng cần mẫn, thể lực mạnh mẽ vô cùng, hăng hái rất khó ngăn cản, lòng cố gắng không hề thôi. Con đường đó gọi là pháp Chánh thắng khiến sinh ra định Sơ thiên chưa sinh. Do con đường này, người đó đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn lên, nên khiến Sơ thiên chưa sinh được sinh ra.

Khởi lòng ham thích, là vì muốn Sơ thiên chưa được sinh ra, nên khởi các thứ phát sinh bậc thượng đẳng tu tập và xuất hiện, ham thích

vui mừng cầu mong tiến tới. Người ấy do sinh khởi các ham thích nên liền khiến sinh ra Sơ thiền chưa sinh.

Phát sinh siêng năng chuyên cần là vì muốn sinh ra Sơ thiền chưa sinh, nên phát sinh siêng năng ân cần..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không ngừng. Do đó người ấy liền khiến sinh ra được Sơ thiền chưa sinh.

Khích lệ tâm, là vì sinh ra được Sơ thiền chưa sinh, nên siêng năng chuyên cần tu tập cái tâm đi cùng với vui mừng, với sự siêng năng khích lệ, với xả, với định nhưng không đi cùng với thấp kém và mê mờ. Do người ấy tu tập tâm như thế nên liền khiến sinh ra Sơ thiền chưa sinh.

Giữ gìn tâm, là vì muốn sinh ra Sơ thiền chưa sinh, nên giữ gìn tâm tu tập tám chi Thánh đạo. Với đạo lý đó, người đó giữ tâm tu tập lại càng tu tập nhiều hơn nên liền khiến sinh được Sơ thiền chưa sinh.

Cũng như Sơ thiền, bậc Nhị thiền cũng như vậy. Chỉ có khác là nói cái tên của Nhị thiền vào đó mà thôi.

Lại có vị Bí-sô vì muốn khiến sinh ra bậc Tam thiền chưa sinh, nên đúng lý mà suy nghĩ: Nếu bậc Tam thiền sinh ra thì sẽ biết được tướng trạng của các hạnh. Nghĩ thế rồi liền phát sinh ân cần siêng năng..., rộng nói cho đến lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này gọi là pháp Chánh thắng khiến sinh ra Tam thiền chưa sinh. Với con đường đó, người ấy đã tu tập, càng tu tập nhiều hơn lên, nên liền khiến sinh ra Tam thiền chưa sinh.

Khởi lòng ham thích, là vì muốn sinh ra Tam thiền chưa sinh, nên liền khởi lên tất cả mọi thứ (khởi đẳng khởi)..., rộng nói cho đến mong cầu tiến lên. Do người ấy đã khởi lên các sự ham thích, nên liền sinh ra Tam thiền chưa sinh.

Phát sinh sự chuyên cần siêng năng, là vì muốn sinh ra Tam thiền chưa sinh, nên phát sinh sự cố gắng siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng siêng năng cố gắng mãi không bao giờ thôi nghỉ. Và do đó mà liền sinh ra Tam thiền chưa sinh.

Khích lệ tâm, là vì muốn Tam thiền chưa sinh được sinh, nên chuyên cần siêng năng tu tập tâm cùng đi với vui mừng..., rộng nói cho đến tâm đi cùng thiền định. Do người ấy tu tập được tâm như thế, nên liền khiến sinh ra được Tam thiền chưa sinh.

Gìn giữ tâm là vì muốn Tam thiền chưa sinh được sinh ra, nên cố gắng giữ lòng tu tập tám chi Thánh đạo. Do đạo lý này, mà người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn mãi, nên liền khiến sinh được Tam thiền chưa sinh.

Cũng như Tam thiên, cho đến Vô sở hữu xứ..., rộng nói cũng vậy, chỉ có khác là nói tên đó vào mà thôi.

Lại có vị Bí-sô vì muốn có một loại pháp thiện tạo nên do sự xuất gia và biết xa lìa, chưa sinh sẽ được sinh ra, nên đúng lý mà suy nghĩ: Nếu pháp thiện ấy sinh ra thì đó là tướng trạng của các hạnh. Suy nghĩ thế rồi liền phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến có lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này, gọi là pháp Chánh thắng khiến sinh ra một loại pháp thiện đặc biệt, do sự xuất gia và biết lìa bỏ tạo nên vốn chưa sinh. Do con đường đó, đạo lý đó, mà người ấy tu tập lại càng tu tập nhiều hơn mãi, nên liền khiến sinh ra được một loại pháp thiện đặc biệt do sự xuất gia và biết lìa bỏ tạo nên vốn chưa sinh.

Khởi lên các ham thích, là vì muốn sinh ra một chủng loại pháp thiện đặc biệt do xuất gia và biết xa lìa tạo nên vốn chưa sinh, nên liền khởi lên tất cả..., rộng nói cho đến mong cầu được tiến tới. Do sinh khởi các ham thích đó, nên liền khiến sinh ra được một chủng loại pháp thiện đặc biệt tạo ra do xuất gia và biết xa lìa vốn chưa sinh.

Phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần là vì muốn khiến sinh ra một loại pháp thiện đặc biệt tạo nên do sự xuất gia và biết xa lìa vốn chưa sinh, mà phát sinh mạnh mẽ sự siêng năng chuyên cần... Rộng nói cho đến có lòng cố gắng mãi không thôi. Do đó người ấy liền sinh ra được một thứ pháp thiện đặc biệt tạo nên do sự xuất gia và biết xa lìa vốn chưa sinh.

Khích lệ tâm, nghĩa là vì muốn sinh ra được thứ pháp thiện đặc biệt như đã nói trên, mà luôn siêng năng chuyên cần tu tập cái tâm đi chung với vui mừng... Rộng nói cho đến đi chung với Thiền định. Do người ấy tu tập được tâm như thế, nên liền khiến sinh ra được thứ pháp thiện đặc biệt chưa sinh như trên đã nói.

Gìn giữ tâm, là vì muốn sinh ra được loại pháp thiện đặc biệt như vừa nói trên, mà luôn giữ tâm tu tập tám chi Thánh đạo. Do đạo đó mà giữ gìn tâm tu tập và càng tu tập thật nhiều, thì sẽ khiến sinh ra được thứ pháp thiện đặc biệt như trên đã nói.

3. Các pháp đã sinh ra rồi nên kiên trì tu hoài làm mãi không quên không bỏ. Luôn tu tập đầy đủ, luôn nuôi dưỡng cho nó tăng thêm mãi lên, và đến được trí tuệ, tác chứng rộng lớn mới thôi. Đó là pháp Chánh thắng. Nghĩa là có vị Bí-sô vì muốn khiến cho Sơ thiên đã sinh luôn bền bỉ trụ mãi cho đến khi được tác chứng, cho nên đã đúng lý mà suy nghĩ: Có thể khiến cho pháp đã sinh luôn kiên trì trụ mãi cho đến được trí tác

chứng, đó là tướng trạng của các hạnh. Suy nghĩ như thế rồi liền phát khởi hết sức siêng năng chuyên cần, thế lực rất mạnh mẽ, sức hăng hái mãnh liệt khó ngăn cản, và lòng cố gắng mãi không thôi. Con đường này gọi là pháp Chánh thắng khiến Sơ thiền đã sinh rồi sẽ bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng. Với con đường này, người ấy đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn, thì khiến cho Sơ thiền đã sinh sẽ kiên trì trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng.

Khởi lòng ham thích, là vì muốn Sơ thiền đã sinh sẽ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng, nên đã sinh khởi đủ mọi thứ, rồi tu tập và xuất hiện ham thích mừng vui, cầu mong tiến tới. Do người ấy đã sinh khởi các ham thích đó, nên liền khiến cho Sơ thiền đã sinh kiên trì trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng.

Phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần, là vì muốn Sơ Thiền đã sinh sẽ bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng, mà phát sinh mạnh mẽ sức siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng luôn cố gắng mãi không thôi. Do đó mà người ấy khiến Sơ thiền đã sinh được bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng.

Khích lệ tâm, nghĩa là vì muốn Sơ thiền đã sinh sẽ bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng, mà siêng năng chuyên cần tu tập các tâm luôn đi chung với các sự mừng vui cố gắng siêng năng, nhưng không đi với sự thấp kém mê mờ, mà lại luôn đi chung với buông xả và thiền định. Do tu tập được cái tâm như thế mà người này liền khiến cho Sơ thiền đã sinh ra luôn bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng được trí tác chứng.

Gìn giữ tâm là vì khiến Sơ thiền đã sinh ra luôn bền bỉ trụ mãi đến khi chứng, trí tác chứng nên luôn gìn giữ tâm để tu tập tám chi Thánh đạo. Với đạo lý đó người này giữ gìn tâm tu tập, lại càng tu tập nhiều hơn, nên liền khiến cho Sơ thiền đã sinh rồi bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng.

Cũng như Sơ thiền, bậc Nhị thiền cũng vậy, có khác là chỉ đổi tên cho hợp mà thôi.

Lại có vị Bí-sô vì khiến Tam thiền sinh rồi bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng, nên đứng lý mà suy nghĩ: Hãy khiến Tam thiền đã sinh rồi bền bỉ trụ mãi cho đến lúc chứng trí tác chứng, đó là tướng trạng của các hạnh. Suy nghĩ thế rồi liền phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần. Rộng nói cho đến có lòng luôn cố gắng mãi không thôi. Con đường này gọi là pháp Chánh thắng khiến cho được Tam thiền đã sinh ra sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến chứng trí tác chứng. Với con đường

này, người đó đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn, nên liền khiến cho Tam thiên đã sinh ra luôn bền bỉ trụ mãi cho đến chứng trí tác chứng.

Khởi lòng ham thích, là vì khiến Tam thiên đã sinh luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng, nên liền phát khởi đủ các thứ cần khởi..., rộng nói cho đến mong cầu tiến tới. Do người đó đã khởi lên các thứ ham thích, nên liền khiến cho Tam thiên đã sinh sẽ luôn trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần, là vì khiến cho Tam thiên đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng nên phát sinh mạnh mẽ sự siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng luôn cố gắng mãi không thôi. Do đó người này liền khiến cho Tam thiên luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Khích lệ tâm, là vì muốn Tam thiên đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng, mà siêng năng chuyên cần tu tập cái tâm luôn đi chung với các thứ vui mừng... Rộng nói cho đến tâm đi chung với thiên định. Người này do tu tập được tâm như thế nên liền khiến cho Tam thiên đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến lúc có trí tác chứng.

Gìn giữ tâm, nghĩa là vì muốn Tam thiên đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng nên luôn gìn giữ tâm mà tu tám chi Thánh đạo. Với đạo lý này người ấy giữ gìn tâm tu tập, lại càng tu tập nhiều hơn, nên liền khiến cho Tam thiên sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho tới trí tác chứng.

Cũng như Tam thiên, cho đến Vô sở hữu xứ..., rộng nói cũng vậy, có khác là đổi tên cho đúng.

Lại có vị Bí-sô vì muốn cho pháp thiện đặc biệt được tạo ra do sự xuất gia và biết xa lìa đã sinh rồi sẽ luôn bền bỉ trụ mãi, chẳng quên chẳng bỏ, tu hành đầy đủ càng bồi bổ tăng thêm nhiều cho đến trí tác chứng rộng lớn... Nên đúng lý suy nghĩ: Thường khiến pháp thiện đặc biệt tạo ra do sự xuất gia và lìa bỏ đã sinh, sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng, đó là tướng trạng của các hạnh. Suy nghĩ thế rồi liền phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần... Rộng nói cho đến lòng luôn cố gắng không ngừng. Con đường này, gọi là pháp Chánh thắng luôn khiến cho pháp thiện đặc biệt được tạo ra do sự xuất gia và biết lìa bỏ đã sinh rồi, sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng. Với con đường này, người đó đã tu tập lại càng tu tập nhiều hơn mãi, nên liền khiến cho pháp thiện đặc biệt đã sinh rồi (vừa nói trên), luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Khởi các ham thích, là vì muốn khiến pháp thiện đặc biệt (như đã

nói) đã sinh sẽ luôn trụ mãi đến khi có trí tác chứng nên đã khởi lên các thứ..., rộng nói cho đến mong cầu tiến tới. Người này do đã sinh khởi các thứ ham thích đó, nên liền khiến cho pháp thiện đặc biệt (vừa nói trên) luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Phát sinh siêng năng chuyên cần, là vì muốn khiến cho pháp thiện đặc biệt (như đã nói trên) đã sinh sẽ luôn trụ mãi đến khi có trí tác chứng, nên phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần..., rộng nói cho đến lòng luôn cố gắng mãi không thôi. Do đó người này liền khiến cho pháp thiện đặc biệt (như trên đã nói) đã sinh luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Khích lệ tâm, là vì muốn khiến cho pháp thiện đặc biệt (đã nói) đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng, mà siêng năng chuyên cần tu tập cái tâm luôn đi chung với vui mừng... Rộng nói cho đến tâm đi chung với thiền định. Do người này tu tập được cái tâm như thế, cho nên khiến cho pháp thiện đặc biệt (đã nói) đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Giữ gìn tâm, là vì muốn khiến cho pháp thiện đặc biệt (nói trên) đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng, mà giữ tâm tu tập tám chi Thánh đạo. Với đạo lý này, người đó trì tâm tu tập lại càng tu tập nhiều hơn, nên khiến cho pháp thiện đặc biệt (đã nói trên) đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi cho đến trí tác chứng.

Hỏi: Vì sao bốn thứ này lại gọi là Chánh thắng?

Đáp: Do bốn pháp này không điên đảo sai lầm nên gọi là Chánh. Và nó có sức làm tăng mạnh hơn, nhiều hơn, cao hơn về việc đoạn ác tu thiện (đoạn trừ tất cả ác, tu tập mọi pháp thiện) nên gọi là Thắng.

Lại còn, bốn pháp này là bình đẳng chứ không phải bất bình đẳng, đúng thực chắc chắn, đúng với chánh lý, không hề điên đảo sai lầm cho nên gọi là Chánh. Và tăng thêm, cao hơn, quý báu nhiệm mầu cao quý, đầy đủ công năng to lớn nên gọi là Thắng.

Lại nữa, bốn pháp Chánh thắng này là giả lập trên danh tướng mà nói. Nghĩa là Chánh Thắng Quá Khắc Già Sa Phạt và các đệ tử đều cùng đặt ra cái tên như thế.

Lại còn, bốn pháp Chánh thắng này là vì muốn đoạn dứt tất cả các pháp xấu ác chẳng thiện đã sinh. Phát khởi lòng ham thích, phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần, luôn khích lệ tâm, gìn giữ tâm vì muốn khiến cho các điều xấu ác chẳng thiện chưa sinh thì vĩnh viễn đừng sinh. Lại khởi lòng ham thích, phát sinh hết sức siêng năng chuyên cần, luôn khích lệ tâm, giữ gìn tâm quyết khiến cho các pháp thiện chưa sinh thì

đều sinh ra. Rồi lại khởi lòng ham thích, phát ý siêng năng chuyên cần, luôn khích lệ tâm, gìn giữ tâm quyết khiến cho các pháp thiện đã sinh ra rồi thì luôn bền bỉ trụ mãi không quên, luôn tu tập đầy đủ và bồi bổ mãi cho thêm cao lớn cái trí tác chứng. Cứ mãi sinh khởi các ý ham thích, luôn luôn siêng năng chuyên cần, lúc nào cũng khích lệ tâm, gìn giữ tâm, luôn được đầy đủ như thế mãi, nên gọi là Chánh thắng. Cũng gọi là Chánh đoạn, tức là đoạn dứt sự biếng lười.

Phẩm 8: THÂN TÚC, Phần 1

Thuở ấy, Đức Bạc-già-phạm ngụ tại vườn Cấp-cô-độc, rừng Thệ-đà, thuộc thành Thất-la-phiệt.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo với chúng Bí-sô: Có bốn thứ thân túc, tức là:

1. Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thân túc.
2. Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thân túc.
3. Tâm Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thân túc.
4. Quán Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thân túc.

- Về Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thân túc, thì dục là sao, thắng hạnh là sao mà gọi là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thân túc?

Dục nói ở đây, là y vào các pháp thiện do xuất gia và biết xa lìa tạo nên, mà khởi lên lòng ham thích vui mừng, mong cầu tiến tới..., đó là Dục.

Tam-ma-địa, nghĩa là với sự ham muốn tăng cao, khởi lên cao độ, nhưng tâm trụ đều trụ, trụ gần, an trụ, chẳng phân tán, loạn động, ngăn cấm, gìn giữ tâm có tính chất chuyên chú vào một cảnh, thì gọi là Tam-ma-địa.

Thắng là lòng ham thích khởi lên cao độ về tám chi Thánh đạo, nên gọi là Thắng.

Thắng hạnh là có vị Bí-sô y vào lòng ham thích đó ở quá khứ đã được Tam-ma-địa. Khi vị ấy đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi thì khiến cho các điều dữ bất thiện đã sinh phải đoạn dứt. Rồi lại khởi lòng ham muốn siêng năng chuyên cần, khích lệ tâm, gìn giữ tâm quyết khiến cho các điều dữ chẳng thiện chưa sinh vĩnh viễn đừng sinh. Rồi lại khởi lòng ham thích, luôn siêng năng chuyên cần, khích lệ tâm, gìn giữ tâm quyết khiến cho pháp thiện chưa sinh thì phải sinh ra. Và

lại khởi lòng ham muốn, siêng năng chuyên cần khích lệ tâm, giữ gìn tâm quyết khiến cho các pháp thiện đã sinh rồi thì sẽ luôn bền bỉ trụ mãi không quên. Tu tập đầy đủ, luôn bồi dưỡng cho trí tác chứng được lớn thêm to rộng mãi, nên khởi lòng ham thích luôn siêng năng chuyên cần, khích lệ tâm, giữ gìn tâm... Người ấy đã có dục như thế, hoặc cần, tín, khinh an, niệm, chánh tri, tư, xả..., thì gọi là Thắng hạnh. Và cùng với Dục Tam-ma-địa như trước đã nói, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Giống như Dục y vào quá khứ vừa nói, thì các thứ y vào vị lai, hiện tại, thiện, chẳng thiện, vô ký, thuộc cõi Dục, thuộc cõi Sắc, thuộc cõi Vô sắc, học, vô học, không phải học cũng không phải vô học, đã đoạn kiến, tu đã đoạn, không phải đã đoạn dục (dục đã đoạn)..., rộng nói cũng như thế.

Lại có vị Bí-sô đối với các pháp thiện thì trụ vào chỗ không ham thích. Người đó nghĩ: Ta nay không thể nào đối với các pháp thiện mà không ham thích được. Và đúng theo lý thì ta phải an trụ vào các pháp thiện mà thôi. Người này do sức ham thích tăng cao, cho nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Người này khi đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, thì vì muốn khiến đoạn dứt các điều dữ chẳng thiện đã sinh, nên khởi lòng ham thích..., rộng nói cho đến vì muốn khiến các pháp thiện đã sinh rồi thì sẽ bền bỉ trụ mãi..., cho đến việc giữ gìn tâm... Người này có các thứ hoặc dục hay cần tín..., cho đến xả, thì gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa như trước đã nói, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô vừa khởi lên sự ham muốn xấu. Người này nghĩ: Ta nay không thể nào sinh khởi lên ham muốn xấu, đúng theo lý thì ta phải đoạn trừ hết các ham muốn dữ xấu, mà tu tập các ham muốn tốt lành. Người này do sức ham muốn cao độ, cho nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, nên muốn khiến cho đoạn dứt các điều dữ bất thiện đã sinh, liền khởi lòng ham thích... Rộng nói cho đến muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ luôn được trụ mãi, cho đến gìn giữ tâm. Người này có dục hoặc các thứ cần tín..., cho đến xả. Đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa như trước đã nói, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lòng tham-sân-si cùng đi với ham muốn xấu. Người này nghĩ: Ta nay không nên khởi lên tham sân si cùng đi với ham

muốn xấu dữ. Đúng theo lý thì ta phải đoạn trừ tham sân si cùng đi với ham muốn xấu, phải tu tập không có tham sân si cùng đi với ham muốn tốt lành. Người đó do sức ham thích cao độ nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Người này khi đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, liền muốn khiến cho các điều dữ chẳng thiện đã sinh phải tiêu diệt hết, nên khởi ham thích, rộng nói cho đến vì muốn khiến cho pháp thiện đã sinh sẽ luôn trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục hoặc các thứ cần - tín... cho đến hoặc xả, đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này và Dục Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lòng lìa bỏ tham sân si cùng đi với ham muốn xấu dữ. Người này nghĩ: Ta nay không thể không lìa bỏ tham sân si và ham muốn xấu dữ, đúng theo lý thì ta phải đoạn trừ việc chẳng lìa bỏ tham sân si và ham muốn xấu dữ, mà phải tu tập việc lìa bỏ tham-sân-si và ham muốn tốt lành. Người này do sức ham muốn cao độ này, cho nên chứng được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Khi người này đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, nên vì muốn khiến cho phải đoạn dứt các điều dữ chẳng thiện đã sinh, mà khởi lòng ham thích..., rộng nói cho đến vì muốn khiến các pháp thiện đã sinh luôn bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục hoặc các thứ như cần - tín..., cho đến xả. Đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa như trước đã nói, thì gọi chung là Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô đối với các pháp thiện an trụ vào sự ham thích (ham thích các pháp thiện). Người này nghĩ: Ta ham thích các pháp thiện thật là đúng lý. Người ấy do sức ham muốn cao độ mà được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, vì muốn khiến cho đoạn dứt các điều dữ chẳng thiện đã sinh, liền khởi lòng ham thích, rộng nói cho đến vì muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục và các thứ như cần - tín..., cho đến xả, đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lên ham muốn tốt lành. Người này nghĩ: Ta đã sinh khởi ham muốn tốt lành như thế thật là đúng lý. Người này do sức ham muốn cao độ nên đã được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, liền muốn khiến cho đoạn dứt các điều xấu ác chẳng thiện đã sinh, nên khởi lòng ham

thích..., rộng nói cho đến vì muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ luôn trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục hoặc các thứ cần-tín..., cho đến xả. Đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lên không tham, không sân, không si cùng đi tới ham muốn tốt lành. Người này nghĩ: Ta nay khởi lên không tham, không sân, không si cùng đi tới ham muốn tốt lành, thật là đúng lý. Do đó người này, có sức ham muốn cao độ nên đã được Tam-ma-địa. Đó gọi là Dục Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi liền muốn khiến cho oạn dứt các điều dữ chẳng thiện đã sinh, nên khởi lòng ham thích..., rộng nói cho đến là muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục hoặc các thứ như cần- tín... cho đến xả. Đó là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi sự lìa bỏ tham sân si và ham muốn tốt lành. Người này nghĩ: Nay ta sinh khởi sự lìa bỏ tham sân và ham muốn tốt lành thật là đúng lý. Người này do sức ham thích cao độ nên có được Tam-ma-địa. Đó là Dục Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Dục Tam-ma-địa rồi, liền muốn khiến cho đoạn dứt tất cả các điều dữ chẳng thiện đã sinh, nên khởi lòng ham thích..., rộng nói cho đến, vì muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục và các thứ hoặc cần - tín..., cho đến xả. Đó là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Dục Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Tất cả Dục Tam-ma-địa đều từ Dục mà khởi lên, là chỗ tụ tập của các dục, là chủng loại của dục, là chỗ sinh ra dục cho nên gọi là Dục Tam-ma-địa Thắng hạnh thần túc.

- Về Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc, thì Cần là sao? Thắng là sao? Thắng hạnh là sao? Sao gọi là Cần Tam-ma-địa thắng hạnh thành tựu thần túc?

Cần, nghĩa là y vào các pháp thiện tạo ra do xuất gia và biết lìa bỏ mà khởi lên sự ân cần siêng năng, có thế lực (sức) rất mạnh mẽ, hăng hái tột độ khó ngăn cản và có lòng cố gắng mãi không thôi, đó gọi là Cần.

Tam-ma-địa, nghĩa là siêng năng cao độ khởi lên những tâm trụ đều trụ, trụ gần, an trụ, không phân tán, không loạn động, gìn giữ ngăn

cấm, đều giữ gìn, có tính chất và tâm chuyên chú một cảnh. Đó gọi là Tam-ma-địa.

Thắng, nghĩa là siêng năng cao độ khởi lên tám chi Thánh đạo, đó là Thắng.

Thắng hạnh, nghĩa là có vị Bí-sô y vào Cần trong quá khứ mà được Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi liền muốn khiến cho đoạn dứt hẳn tất cả các điều dữ chẳng thiện đã sinh ra, nên khởi lên sự ham thích..., rộng nói cho đến vì muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ luôn bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục hoặc các thứ cần-tín... cho đến xả. Đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa như đây đã nói, thì gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Như dựa vào Cần (sự siêng năng) thời quá khứ, thì y vào vị lai, hiện tại, thiện, bất thiện, vô ký, thuộc cõi Dục, thuộc cõi Sắc, thuộc cõi Vô sắc, học, vô học, không phải học cũng không phải là vô học, kiến đã đoạn, tu đã đoạn. Rộng nói cũng như thế.

Lại có vị Bí-sô đối với các pháp thiện lại có sự siêng năng quá yếu ớt kém cỏi. Người này nghĩ: Ta nay chẳng nên siêng năng quá kém cỏi đối với các pháp thiện, đúng lý thì ta không nên quá biếng lười như thế. Người này do sức siêng năng cao độ cho nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi thì liền đối với các điều ác chẳng thiện đã sinh thì khiến chúng đoạn trừ, nên khởi lên sự ham thích, rộng nói cho đến vì muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ luôn bền bỉ mãi cho đến giữ gìn tâm... Người này có Dục hoặc các thứ như cần tín..., cho đến xả, nên gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lên sự siêng năng nặng nề xấu ác. Người này nghĩ: Ta không nên khởi lên sự siêng năng nặng về xấu ác, mà đúng theo lý thì ta phải đoạn trừ cái siêng năng xấu ác này và tu tập siêng năng về sự tốt đẹp. Do người này có sức siêng năng cao độ, nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người này do đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi nên đối với các điều dữ chẳng thiện đã sinh quyết lòng đoạn dứt... Khởi lòng ham thích như thế, rộng nói cho đến đối với các pháp thiện đã sinh thì khiến chúng luôn bền bỉ trụ mãi..., cho đến giữ gìn tâm. Người này vì có dục hoặc các thứ cần - tín... cho đến xả, đó gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng

hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô sinh khởi (khởi lòng) tham sân si cùng đi chung với siêng năng xấu ác. Người này nghĩ: Ta nay không nên khởi lên tham sân si cùng đi chung với siêng năng xấu ác, đúng theo lý thì ta phải nên đoạn trừ tham sân si cùng đi với siêng năng xấu ác mà tu tập về không tham, không sân, không si cùng đi với siêng năng tốt lành. Người này do sức siêng năng cao độ nên được Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Tam-ma-địa rồi liền quyết đoạn dứt các điều dữ chẳng thiện đã sinh và khởi lòng ham thích..., rộng nói cho đến quyết ý khiến cho các pháp thiện đã sinh thì luôn bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này vì có dục và các thứ tín..., cho đến xả, thì gọi đó là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi việc không lìa bỏ tham sân si và siêng năng. Người này nghĩ: Ta nay không thể không từ bỏ tham sân si và sự siêng năng xấu ác, đúng lý ta phải đoạn trừ sự không từ bỏ tham sân si và siêng năng xấu ác mà lo tu tập sự lìa bỏ tham sân si và siêng năng tốt lành. Người này do sức siêng năng cao độ nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người này thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi thì liền muốn đoạn trừ mọi điều dữ chẳng thiện đã sinh mà khởi lòng ham thích. Rộng nói cho đến quyết ý muốn các pháp thiện đã sinh thì luôn bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này vì có dục và các thứ cần- tín..., cho đến xả, thì gọi đó là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu Thần túc.

Lại có vị Bí-sô đối với các pháp thiện nhưng không có sự siêng năng kém cõi tức là luôn luôn cố gắng tối đa. Người này nghĩ: Ta đối với các pháp thiện không hề siêng năng yếu kém, như thế thật rất đúng lý. Người này do sức siêng năng cao độ nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi liền quyết ý muốn đoạn trừ sạch sẽ các điều dữ chẳng thiện đã sinh, nên khởi sự ham thích, rộng nói cho đến việc muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh rồi thì luôn bền bỉ trụ mãi, cho đến việc giữ gìn tâm... Vì người này có dục hoặc các thứ khác như cần - tín..., cho đến xả, nên gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, thì gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh Thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lên sự siêng năng tốt lành, người này nghĩ: Ta nay khởi lên sự siêng năng tốt lành là rất đúng lý. Người này do có

sức siêng năng cao độ nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi thì liền quyết ý muốn đoạn trừ tất cả các điều ác chẳng thiện đã sinh, cho đến muốn khiến các pháp thiện đã sinh ra rồi thì bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này vì có dục và các thứ như cần - tín..., cho đến xả, nên gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa như trước đã nói thì gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô khởi lên không tham, không sân, không si cùng đi với sự siêng năng tốt lành. Người này nghĩ: Ta nay đã sinh khởi sự không tham, không sân, không si cùng đi với siêng năng tốt lành thật rất đúng lý. Do đó người này, có sức siêng năng cao độ nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người đó đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi thì liền quyết ý muốn đoạn trừ tất cả điều ác chẳng thiện đã sinh ra, nên khởi lòng ham thích. Rộng nói cho đến muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh rồi thì bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này có dục hoặc các thứ khác như cần - tín..., cho đến xả, nên gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Lại có vị Bí-sô sinh khởi từ bỏ tham sân si và lại siêng năng tốt lành. Người này nghĩ: Ta nay đã sinh khởi lên sự từ bỏ tham sân si và lại siêng năng tốt lành, thật rất đúng lý. Người này do có sức siêng năng cao độ, nên được Tam-ma-địa. Đó gọi là Cần Tam-ma-địa. Người này đã thành tựu được Cần Tam-ma-địa rồi liền quyết ý đoạn dứt tất cả các điều dữ chẳng thiện đã sinh, nên khởi lòng ham thích..., rộng nói cho đến, vì muốn khiến cho các pháp thiện đã sinh sẽ bền bỉ trụ mãi, cho đến giữ gìn tâm. Người này vì có dục hoặc các thứ khác như cần- tín..., cho đến xả, nên gọi là Thắng hạnh. Tức là Thắng hạnh này cùng với Cần Tam-ma-địa đã nói trước đây, gọi chung là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thành tựu thần túc.

Tất cả các thứ Cần Tam-ma-địa đều từ siêng năng cần mẫn mà khởi lên. Đó là nơi tụ tập của Cần, là chủng loại của Cần, là chỗ sinh ra Cần. Cho nên gọi là Cần Tam-ma-địa Thắng hạnh thần túc.

